

CUỘC CHIẾN PHÁP LÝ VỀ THỀM LỤC ĐỊA MỞ RỘNG Ở BIỂN ĐÔNG

NGUYỄN HỒNG THAO *

Tóm tắt: Tháng 12/2019, đệ trình một phần thềm lục địa mở rộng ngoài 200 hải lý của Malaysia ở phía Bắc Biển Đông tạo ra bước ngoặt mới trong cuộc chiến pháp lý ở Biển Đông. Trên cơ sở so sánh hai thời điểm năm 2009 và 2019, bài viết không chỉ phân tích lập trường các nước tranh chấp mà còn của cả các nước không tranh chấp (như Indonesia) và nước ngoài khu vực (như Hoa Kỳ); qua đó có thể thấy được bức tranh tổng quát về tác động của Phán quyết Trọng tài Biển Đông năm 2016, sự khác biệt giữa hai quan điểm, một bên là hầu hết các nước trong và ngoài khu vực ủng hộ Công ước Luật biển năm 1982 và yêu cầu tuân thủ Phán quyết Trọng tài Biển Đông, một bên là duy nhất Trung Quốc. Nghiên cứu của bài viết cũng chỉ ra cuộc chiến pháp lý này sẽ còn lâu dài và khó khăn để đi đến giải pháp tổng thể cuối cùng cho Biển Đông.

Từ khóa: Biển Đông; Hoàng Sa; ranh giới thềm lục địa; thềm lục địa mở rộng; Trường Sa

Nhận bài: 15/4/2020

Hoàn thành biên tập: 24/9/2020

Duyệt đăng: 25/9/2020

THE LAWFARE WAR ON THE EXTENDED CONTINENTAL SHELF IN THE EAST SEA

Abstract: The partial submission on the extended continental shelf beyond 200 nm made by Malaysia in December 2019 sparked new lawfare war in the East Sea. The paper makes comparisons between 2009 and 2019 submissions not only from the perspective of claimants' positions but also from the stance of other non claimant (such as Indonesia) and of the State from outside (such as the US). Based on those analysis, overview on the impacts of the 2016 Award Arbitration would be drawn and the difference between the two views, one from most of the countries in and outside the region supporting the UN Convention on the Law of the Sea in 1982, requiring a full compliance with the Arbitration ruling, the other from China alone. The research paper concludes that this legal battle could last long with a lot of difficulties before a final solution is given for the East Sea.

Keywords: The East Sea; the Paracel Islands; outer limit of the continental shelf; extended continental shelf; the Spratly Islands

Received: Apr 15th, 2020; Editing completed: Sept 24th, 2020; Accepted for publication: Sept 25th, 2020

Ngày 30/3/2020, Việt Nam chính thức có Công hàm gửi Ủy ban Ranh giới thềm lục địa (Commission on the Limits of the Continental Shelf - CLCS)⁽¹⁾ liên quan

đến đệ trình một phần thềm lục địa mở rộng của Malaysia ở phía Bắc Biển Đông tháng 12/2019.⁽²⁾ Đây là vòng hai của cuộc chiến pháp lý về vấn đề này. Vòng một trao đổi công

* Phó giáo sư, tiến sĩ, Học viện Ngoại giao Việt Nam
E-mail: thaonh@dav.edu.vn

(1). Công hàm số 22/HC-2020 của Phái đoàn thường trực Việt Nam tại Liên Hợp quốc ngày 30/3/2020, https://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/mys_12_12_2019/VN20200330_ENG.pdf, truy cập 15/4/2020.

(2). Đệ trình một phần của Malaysia lên Ủy ban ranh giới thềm lục địa (Malysian Partial Submission to the Commission on the Limits of the Continental Shelf), Executive Summary 2019, para. 4.2, https://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/mys85_2019/20171128_MYS_ES_DOC_001_secured.pdf, truy cập 15/4/2020.

hàm ngoại giao về ranh giới thềm lục địa ngoài 200 hải lí bắt đầu với hồ sơ đệ trình chung của Malaysia và Việt Nam năm 2009.

Hai mốc 2009 và 2019

Đệ trình chung Việt Nam - Malaysia năm 2009 đã tạo ra bước ngoặt trong cuộc chiến pháp lí ở Biển Đông và buộc các nước dần làm sáng tỏ lập trường về cơ sở pháp lí và ranh giới các yêu sách của mình trong Biển Đông. Đây là bước đi pháp lí đúng đắn của các quốc gia ven biển theo yêu cầu tại khoản 8 Điều 76 Công ước của Liên Hợp quốc về Luật biển (United Nations Convention on the Law of the Sea - UNCLOS) với thời hạn cuối cùng là ngày 13/5/2009. Malaysia và Việt Nam đã đệ trình hồ sơ chung ngày 06/5/2009.⁽³⁾ Việt Nam đã đệ trình hồ sơ ranh giới ngoài ở phần phía Bắc Biển Đông ngày 07/5/2009.⁽⁴⁾ Cả hai đệ trình đều theo hướng

(3). CLCS.33.2009. LOS Communication of the UN Secretariat on the receipt of the Joint Submission made by Malaysia and the Socialist Republic of Vietnam to the Commission of Limits of Continental Shelf, 7 May 2009, https://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/mysvnm33_09/mysvnm_clcs33_2009e.pdf, truy cập 15/4/2020.

Đệ trình chung Malaysia và Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Joint submission of Malaysia and the Socialist Republic of Viet Nam), 6 May 2009, Commission on the Limits of the Continental Shelf (CLCS), http://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/mysvnm33_09/mys_vnm2009executivesummary.pdf, truy cập 15/4/2020.

(4). CLCS.37.2009. LOS Communication of the UN Secretariat on the receipt of the t Submission made by the Socialist Republic of Vietnam to the Commission of Limits of Continental Shelf, 11 May 2009, https://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/vnm37_09/vnm_clcs37_2009e.pdf, truy cập 15/4/2020;

Đệ trình của Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam - Submission of the Socialist Republic of Viet Nam, 7

khẳng định các thực thể ở Trường Sa không có thềm lục địa riêng. Ngày 07/5/2009, Trung Quốc đã ra Công hàm phản đối với bản đồ đường chín đoạn kèm theo. Đây là lần đầu tiên bản đồ này xuất hiện trong khuôn khổ Liên Hợp quốc. Theo bản đồ này, Trung Quốc đưa yêu sách phi lí về chủ quyền hầu hết các thực thể và các vùng nước trong phạm vi đường chín đoạn. Công hàm và bản đồ của Trung Quốc có hàm ý Biển Đông không tồn tại vấn đề thềm lục địa mở rộng. Đối nghịch với đề xuất của Malaysia và Việt Nam về việc tham gia hồ sơ chung, Philippines đưa ra Công hàm phản đối ngày 04/8/2009.⁽⁵⁾ Lí do chính của phản đối không chỉ do hành vi đệ trình ranh giới ngoài mà còn do một trong số những điểm cơ sở mà Malaysia sử dụng là Bắc Borneo (Sabah) - lãnh thổ Philippines có yêu sách. Chiến tranh công hàm năm 2009 đặt ra vấn đề làm rõ hơn quy chế pháp lí của các thực thể ở Trường Sa. Đây là một trong những tiền đề thúc đẩy Philippines khởi động tiến trình thành lập Toà trọng tài trên cơ sở Phụ lục VII của UNCLOS. Phán quyết của Toà trọng tài năm 2016⁽⁶⁾ (sau đây gọi tắt là Phán quyết) đã có tác động đến lập trường các bên về quy chế

May 2009, CLCS, http://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/submission_vnm_37_2009.htm, truy cập 15/4/2020.

(5). Công hàm số 000819 của Phái đoàn thường trực Philippines tại Liên Hợp quốc ngày 04/8/2009, https://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/mysvnm33_09/clcs_33_2009_los_phl.pdf, truy cập 15/4/2020.

(6). Phán quyết Biển Đông (Philippines v. Trung Quốc), Quyết định của Tòa trọng tài về nội dung vụ việc, 12/7/2016, <https://pcacases.com/web/sendAttach/2086>, truy cập 15/4/2020.

các đảo và là tiền đề cho cuộc chiến tranh công hàm lần hai năm 2019 - 2020.

Năm 2009, Trung Quốc phản ứng sau một ngày nhưng đến năm 2019, phản ứng của Trung Quốc xảy ra gần như đồng thời với đệ trình của Malaysia. Với Công hàm của Malaysia, ở cả hai thời điểm, Philippines đều giữ thời hạn 3 tháng; song với công hàm của Trung Quốc, Philippines phản ứng chỉ 3 tháng sau mốc tháng 12/2019 so với 23 tháng sau mốc tháng 5/2009.⁽⁷⁾ Trong mốc năm 2009, Indonesia không phải nước yêu sách và đã lên tiếng bác bỏ đường lưỡi bò.⁽⁸⁾ Trong mốc năm 2019, nước này tiếp tục lên tiếng bằng Công hàm ngày 26/5/2020 gửi Tổng Thư kí Liên Hợp quốc, bác bỏ đường lưỡi bò và mọi yêu sách không phù hợp với UNCLOS.⁽⁹⁾ Trung Quốc lập tức có thêm một Công hàm ngày 02/6/2020 đáp trả.⁽¹⁰⁾ Cả hai lần Brunei không phản ứng dù trong năm

2019 Brunei có thông báo ý định đệ trình ranh giới thêm lục địa mở rộng với CLCS.⁽¹¹⁾ Như vậy, trong cả hai mốc thời gian, vấn đề thêm lục địa mở rộng chưa đủ tạo ra sự thống nhất trong ASEAN.

Lời lẽ của các nước trong công hàm cũng có sự thay đổi nhất định. Không đề cập yêu sách đường chín đoạn đã bị Toà trọng tài bác bỏ, Trung Quốc tìm cách đưa ra các khái niệm mới thay thế trong khi tiếp tục yêu sách phi lí về quyền lịch sử và lợi dụng sự chưa rõ ràng của một số thuật ngữ trong UNCLOS. Malaysia, Philippines, Indonesia và Việt Nam thể hiện rõ rệt xu thế ủng hộ phán quyết Toà trọng tài về các thực thể Trường Sa không có vùng đặc quyền kinh tế và thêm lục địa riêng.

Trước và sau năm 2009, các tranh chấp trên thêm lục địa xảy ra với cường độ thấp. Thậm chí các bên liên quan còn có dự án thăm dò vùng xác định chung Philippines-Trung Quốc-Việt Nam vào năm 2005.⁽¹²⁾ Năm 2019

(7). Công hàm của Phái đoàn thường trực Philippines tại Liên Hợp quốc ngày 05/4/2011, https://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/mysvnm33_09/phl_re_chn_2011.pdf, truy cập 15/4/2020.

(8). Công hàm số 480/PQL-703/VII/10 của Phái đoàn thường trực Indonesia tại Liên Hợp quốc ngày 08/7/2010 (Indonesia's Note No. 480/POL-703/VII/10 of 8 July 2010), CLCS, https://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/mysvnm33_09/idn_2010re_mys_vnm_e.pdf, truy cập 15/4/2020.

(9). Công hàm số 126/POL-703/V/20 của Phái đoàn thường trực Indonesia tại Liên Hợp quốc ngày 26/5/2020 (Indonesia's Note No. 126/POL-703/V/20 of May 26th 2020, https://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/mys_12_12_2019/2020_05_26_IDN_NV_UN_001_English.pdf, truy cập 15/4/2020.

(10). Công hàm số CML/46/2020 của Phái đoàn thường trực Cộng hoà nhân dân Trung Hoa tại Liên Hợp quốc ngày 02/6/2020, https://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/mys_12_12_2019/2020_06_02_CHN_NV_UN_eng.pdf, truy cập 02/6/2020.

(11). Thông báo ban đầu liên quan đến ranh giới ngoài thêm lục địa của Brunei (Brunei Darussalam's Preliminary Submission concerning the Outer Limits of its Continental Shelf), 12 May 2009, http://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/preliminary/brn2009preliminaryinformation.pdf, truy cập 15/4/2020;

Nguyen Hong Thao & Ramses Amer, "Coastal States in the South China Sea and Submissions on the Outer Limits of the Continental Shelf", *Ocean Development & International Law*, 42:3, 2011, 245 - 263.

(12). Thỏa thuận ba bên về nghiên cứu khoa học biển chung trong các khu vực xác định của Biển Đông, http://nghiencuubiendong.vn/trung-tam-du-lieu-bien-dong/doc_download/138-a-tripartite-agreement-for-joint-marine-scientific-research-in-certain-areas-in-the-south-china-sea, truy cập 15/4/2020;

Li, Jianwei, and Pingping Chen, "Joint Development in the South China Sea: Is the Time Ripe?", *Asian Yearbook of International Law: Volume 22 (2016)*, edited by Seokwoo Lee et al., Brill, LEIDEN;

đánh dấu sự căng thẳng trên thực địa khi trước đó tàu hải cảnh Trung Quốc xuất hiện trong khu vực Tư Chính và thềm lục địa Việt Nam,⁽¹³⁾ tại Luconia gần Malaysia. Tàu Hải dương địa chất (Haiyang Dizhi) 8 đã làm quan hệ Trung Quốc - Việt Nam thêm căng thẳng khi hoạt động chỉ cách bờ biển Việt Nam 60 - 80 hải lí.⁽¹⁴⁾ Đã có những yêu cầu loại bỏ sự tham gia của các công ti dầu khí nước ngoài trong Dự thảo Tuyên bố về ứng xử của các bên tại Biển Đông (COC).⁽¹⁵⁾ Năm 2019 đánh dấu sự tranh chấp quyết liệt trên thềm lục địa khi các vùng biển của các thực thể ở Hoàng Sa, Trường Sa bị thu hẹp. Năm 2020 đánh dấu sự tham dự của Hoa Kỳ - một nước ngoài khu vực vào cuộc chiến công hàm 2.0.

Quan điểm của Malaysia

Trong công hàm ngày 20/5/2009, đáp lại công hàm của Trung Quốc, Malaysia khẳng định lí do đệ trình chung là bước đi pháp lí đúng đắn thực hiện nghĩa vụ của quốc gia thành viên, phù hợp với các quy định của Công ước và quy chế của CLCS. Với bước

đi ngày 12/12/2019,⁽¹⁶⁾ Malaysia có thể đã dùng một mũi tên bắn nhiều đích. Nổi bật nhất, đệ trình năm 2019 đã mở rộng thềm lục địa trên cơ sở mặc định tất cả các thực thể nổi tại Hoàng Sa và Trường Sa đều chỉ có 12 hải lí và đường chín đoạn không có giá trị pháp lí. Điều này gián tiếp khẳng định Malaysia tận dụng các kết luận của Tòa trọng tài có lợi cho mình mặc dù không phải là bên tham gia vụ kiện. Nếu phán quyết có lợi cho Philippines thì Malaysia có thể trở thành nước thứ hai được lợi nhất từ phán quyết, khi mở rộng thềm lục địa ra gấp hơn 2 lần diện tích mà yêu sách bản đồ năm 1979 đòi hỏi.⁽¹⁷⁾ Malaysia cũng củng cố vị thế đàm phán của mình trước khi COC chính thức được thông qua. Tuy nhiên, đệ trình năm 2019 cũng đặt ra vấn đề: một hay nhiều quốc gia có quyền xác lập ranh giới thềm lục địa trong khi đệ trình ranh giới đó đang được CLCS xem xét hay không. Đây là vấn đề mà UNCLOS cũng như Quy chế thủ tục (Procedural Rule of) CLCS chưa đề cập.

Quan điểm của Philippines

Năm 2020, Philippines đã đưa ra 2 công hàm, một gửi Malaysia,⁽¹⁸⁾ một gửi Trung

BOSTON, 2019, 131-158, p. 153.

(13). Le Thu Huong, "China's Incursion in to Vietnam's EEZ and lessons from the past", *Asia Maritime Transparency Initiative (AMTI)*, 8 August 2019, <https://amti.csis.org/chinas-incursion-into-vietnams-eez-and-lessons-from-the-past/>, truy cập 15/4/2020

(14). Asia Maritime Transparency Initiative, "Update: China risks flare-up over Malaysian Vietnamese gas resources", *Center for Strategic and International Studies (CSIS)*, 13 December 2019, <https://amti.csis.org/china-risks-flare-up-over-malaysian-vietnamese-gas-resources/>, truy cập 15/4/2020.

(15). C. Thayer, *South China Sea Forecast for 2020*, <https://pt.scribd.com/document/440598763/Thayer-South-China-Sea-Forecast-for-2020>, truy cập 15/4/2020.

(16). Công hàm HA 59/19 của Phái đoàn thường trực Malaysia tại Liên Hợp quốc ngày 12/12/2019, https://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/mys85_2019/2019_12_12_MYS_NV_UN_001.pdf, truy cập 15/4/2020.

(17). Victor Prescott and Clive Schofield, "Undelimited Maritime Boundaries of the Asian Rim in the Pacific Ocean", *Maritime Briefing*, Volume 3 Number 1, p. 6, <https://www.dur.ac.uk/ibru/publications/download/?id=240>, truy cập 15/4/2020.

(18). Công hàm số 000192 của Phái đoàn thường trực Philippines tại Liên Hợp quốc ngày 06/3/2020, https://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_

Quốc.⁽¹⁹⁾ Trong Công hàm gửi Malaysia năm 2020, Philippines đưa ra 3 lí do phản đối: Đề trình của Malaysia chồng lấn lên khu vực Kalayaan nơi Philippines tuyên bố chủ quyền; chồng lấn lên khu vực thêm lục địa bên ngoài 200 hải lí tính từ đường cơ sở quần đảo mà Philippines có ý định đệ trình trong tương lai; liên quan đến Bắc Borneo nơi Philippines không bao giờ từ bỏ chủ quyền.⁽²⁰⁾ Phần lớn các thực thể trong Kalayann thuộc Trường Sa nơi chủ quyền đang bị tranh chấp. Chúng chỉ có lãnh hải 12 hải lí theo Phán quyết nên chỉ có thể tạo ra các “chấm xôi đỗ” trên bản đồ thêm lục địa mở rộng từ Malaysia hay 200 hải lí từ đường cơ sở quần đảo Philippines. Yêu sách thêm lục địa mở rộng của Malaysia sẽ đặt ra vấn đề liệu một quốc gia ven biển có thể mở rộng thêm lục địa của họ qua các lãnh thổ đất liền thuộc nước khác không? Rãnh ngầm Palawan ngăn cách Philippines với Trường

Sa nên không dễ để nước này yêu sách thêm lục địa mở rộng từ quần đảo. Philippines là quốc gia đã đệ trình thêm lục địa mở rộng ở vùng biển Đông Philippines vào năm 2009 và là đệ trình duy nhất được CLCS xem xét trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương.⁽²¹⁾ Nếu có khả năng, Philippines đã đệ trình cả ranh giới thêm lục địa mở rộng bên Tây Philippines từ năm 2009. Như vậy lí do chính Philippines phản đối Malaysia là hai nước có vấn đề tranh chấp chủ quyền Bắc Borneo, bờ biển này là cơ sở để Malaysia yêu sách thêm lục địa mở rộng lên phía Bắc Biển Đông. Trong Công hàm gửi Trung Quốc ngày 06/3/2020, Philippines chính thức xác nhận các thực thể luôn nổi ở Trường Sa chỉ có 12 hải lí. Công hàm này lần đầu tiên khẳng định các kết luận của phán quyết tại diễn đàn Liên Hợp quốc: Không một thực thể nổi nào tại quần đảo Trường Sa tạo ra danh nghĩa vùng đặc quyền kinh tế và thêm lục địa.⁽²²⁾ Philippines cũng thể hiện sự nhất quán bác bỏ yêu sách đường lưỡi bò và “các

files/mys_12_12_2019/2020_03_06_PHL_NV_UN_002.pdf, truy cập 15/4/2020.

(19). Công hàm số 000191 của Phái đoàn thường trực Philippines tại Liên Hợp quốc ngày 06/3/2020, https://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/mys_12_12_2019/2020_03_06_PHL_NV_UN_001.pdf, truy cập 15/4/2020.

(20). Về vấn đề này, xem thêm: Công hàm HA 41/09 của Phái đoàn thường trực Malaysia tại Liên Hợp quốc ngày 21/8/2009, https://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/mysvnm33_09/mys_re_phl_2009re_mys_vnm_e.pdf, truy cập 15/4/2020.

Malaysia đã dẫn ý kiến cá nhân của Quan toà adhoc Franck trong vụ chủ quyền trên Pulau Sipadan và Pulau Ligatan và đơn xin can thiệp của Philippines cho rằng luật quốc tế hiện đại không công nhận sự tồn tại quyền của chủ quyền chỉ dựa trên danh nghĩa lịch sử và trong bất kì sự kiện nào sau khi thực hiện quyền dân tộc tự quyết được tiến hành phù hợp với các yêu cầu của luật quốc tế.

(21). Đề trình (ranh giới thêm lục địa) của Philippines gửi Ủy ban Ranh giới thêm lục địa (Submission of the Republic of Philippines), 8 April 2009, CLCS, http://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/phl22_09/phl_esummary.pdf, truy cập 15/4/2020.

UNCLOS, Commission on the Limits of the Continental Shelf, “Recommendations of the Commission on the Limits of the Continental Shelf in Regard to the Submission made by the Philippines in Respect of the Benham Risse Region”, 8 April 2009, https://www.un.org/depts/los/clcs_new/submissions_files/phl22_09/phl_rec.pdf, truy cập 15/4/2020.

(22). Công hàm số 000191 của Phái đoàn thường trực Philippines tại Liên Hợp quốc ngày 06/3/2020, https://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/mys_12_12_2019/2020_03_06_PHL_NV_UN_001.pdf, truy cập 15/4/2020

vùng nước lân cận cũng như đáy biển và lòng đất dưới đáy biển”⁽²³⁾ từ Công hàm năm 2011⁽²⁴⁾ gửi Trung Quốc, tới đề nghị Toà tuyên đường chín đoạn không có giá trị năm 2013 và hiện tại là Công hàm năm 2020. Yêu sách quyền lịch sử của Trung Quốc cũng không được thừa nhận. Công hàm này cho thấy Philippines sử dụng phán quyết khi cần thiết, có lợi cho họ, trong quan hệ với các nước láng giềng.

Quan điểm của Trung Quốc

Trung Quốc vẫn nhất quán yêu sách phi lí, không có phạm vi rõ ràng về *“chủ quyền không thể tranh cãi trên tất cả các đảo trong Biển Đông và các vùng nước kế cận và được hưởng các quyền chủ quyền và tài phán trên các vùng nước thích ứng cũng như đáy biển và lòng đất dưới đáy biển của chúng”*.⁽²⁵⁾ Năm 2009, Trung Quốc đưa ra bản đồ chín đoạn để minh chứng cho yêu sách của mình. Năm 2019, Trung Quốc tiếp tục theo đuổi yêu sách phi lí của mình, nhưng chuyển sang cách diễn đạt khác trong Công hàm gửi Malaysia: *“Trung Quốc có chủ quyền trên Nam hải chư đảo, bao gồm Đông Sa, Tây Sa,*

Trung Sa và Nam Sa; Trung Quốc có nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải trên cơ sở Nam hải chư đảo; Trung Quốc có vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa trên cơ sở Nam hải chư đảo; Trung Quốc có các quyền lịch sử tại Biển Đông”.⁽²⁶⁾ Công hàm này không đề cập đường chín đoạn, đối tượng phân tích và bác bỏ của phán quyết, nhưng nêu khái niệm Nam hải chư đảo (Nanhai Zhudao - các quần đảo ở Biển Đông) bao gồm cả Macclesfield (Trung Sa) chìm dưới mực nước biển. Trung Quốc từng nêu Nam hải chư đảo trong một số tài liệu của họ như Tuyên bố của Chính phủ Trung Quốc năm 2016,⁽²⁷⁾ Tài liệu lập trường của

(26). Công hàm CML/14/2019 của Phái đoàn thường trực Trung Quốc tại Liên Hợp quốc ngày 12/12/2019, https://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/mys85_2019/CML_14_2019_E.pdf, truy cập ngày 16/7/2020.

(27). - Tuyên bố của Chính phủ Cộng hoà nhân dân Trung Hoa về chủ quyền lãnh thổ Trung Quốc và các quyền về biển và lợi ích trong Biển Đông (Statement of the Government of the People's Republic of China on China's Territorial Sovereignty and Maritime Rights and Interests in the South China Sea), 2016/7/12, https://www.fmprc.gov.cn/nanhai/eng/snhwtlcwj_1/t1379493.htm, truy cập 15/4/2020.

Nguyễn văn: *“China's Nanhai Zhudao (the South China Sea Islands) consist of Dongsha Qundao (the Dongsha Islands), Xisha Qundao (the Xisha Islands), Zhongsha Qundao (the Zhongsha Islands) and Nansha Qundao (the Nansha Islands). These Islands include, among others, islands, reefs, shoals and cays of various numbers and sizes”*.

- Trung Quốc về lập trường giải quyết thông qua đàm phán các tranh chấp liên quan đến Trung Quốc và Philippines tại Biển Đông (China Adheres to the Position of Settling Through Negotiation the Relevant Disputes Between China and the Philippines in the South China Sea), 2016/7/13, https://www.fmprc.gov.cn/nanhai/eng/snhwtlcwj_1/t1380615.htm, truy cập 15/4/2020.

(23). Công hàm CML/17/2009 và CML/18/2009 của Phái đoàn thường trực Trung Quốc tại Liên Hợp quốc ngày 07/5/2009, https://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/mysvnm33_09/chn_2009re_mys_vnm_e.pdf, truy cập 15/4/2020.

(24). Công hàm số 228 của Phái đoàn thường trực Philippines tại Liên Hợp quốc ngày 05/4/2011, https://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/mysvnm33_09/phl_re_chn_2011.pdf, truy cập 15/4/2020.

(25). Công hàm CML/17/2009 và CML/18/2009 của Phái đoàn thường trực Trung Quốc tại Liên Hợp quốc ngày 07/5/2009, https://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/mysvnm33_09/chn_2009re_mys_vnm_e.pdf, truy cập 15/4/2020.

Trung Quốc năm 2014⁽²⁸⁾ và trước đó trong Luật lãnh hải và vùng tiếp giáp lãnh hải năm 1992.⁽²⁹⁾ Nam hải chư đảo được gọi bằng tên Tứ Sa (Four Sha) trong trao đổi với quan chức Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ năm 2017.⁽³⁰⁾ Khái niệm này được Trung Quốc kỳ vọng hợp pháp hoá yêu sách phi lí của mình bằng cách sử dụng ngôn ngữ gây nhầm lẫn với khái niệm quần đảo trong UNCLOS. Tuy nhiên, khái niệm Nam hải chư đảo cũng không rõ ràng như đường chín đoạn. Bằng cách sử dụng số ít thay cho số nhiều trong câu “Trung Quốc có vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa trên cơ sở Nam hải chư đảo”, Trung Quốc cho rằng có thể vẽ đường cơ sở quần đảo cho cả Nam hải chư đảo chứ không

(28). Tài liệu lập trường của Chính phủ Cộng hoà nhân dân Trung Hoa về vấn đề thẩm quyền trong vụ trọng tài Biển Đông do Philippines khởi xướng (Position Paper of the Government of the People's Republic of China on the Matter of Jurisdiction in the South China Sea Arbitration Initiated by the Republic of the Philippines), 7 December 2014, www.fmprc.gov.cn/mfa_eng/zxxx_662805/t1217147.shtml, truy cập 15/4/2020.

(29). Luật lãnh hải và vùng tiếp giáp lãnh hải của Cộng hoà nhân dân Trung Hoa năm 1992 (The PRC Law on the Territorial Sea and the Contiguous Zone of 25 February 1992, article 2), https://www.un.org/depts/los/LEGISLATIONANDTREATIES/PDFFILES/CHN_1992_Law.pdf, truy cập 15/4/2020. “*The PRC's territorial land includes the mainland and its offshore islands, Taiwan and the various affiliated islands including Diaoyu Island, Penghu Islands, Dongsha Islands, Xisha Islands, Nansha (Spratly) Islands and other islands that belong to the People's Republic of China*”.

(30). Julian Ku, Chris Mirasola, The South China Sea and China's “Four Sha” Claim: New Legal Theory, Same Bad Argument, *Opinio Juris*, September 25, 2017, <https://www.lawfareblog.com/south-china-sea-and-chinas-four-sha-claim-new-legal-theory-same-bad-argument>, truy cập 15/4/2020.

phải chỉ cho từng quần đảo như đã làm với Hoàng Sa của Việt Nam. Việc Trung Quốc áp dụng đường cơ sở quần đảo với Hoàng Sa là sự vi phạm chủ quyền của Việt Nam, đồng thời là sự vi phạm pháp luật quốc tế. Về mặt kỹ thuật, tỉ lệ diện tích nước trên đất của đường cơ sở Trung Quốc vẽ ở Hoàng Sa cũng gấp rất nhiều lần so với tỉ lệ 9:1 quy định trong Điều 47 UNCLOS.⁽³¹⁾

Trong Công hàm năm 2020 đáp lại Philippines, Trung Quốc chỉ nêu yêu sách đối với Nam Sa (Trường Sa của Việt Nam), Hyangyan Dao (Hoàng Nham) và các vùng nước kế cận. Với yêu sách phi lí này, Trung Quốc hàm ý khả năng vẽ đường cơ sở quần đảo cho riêng từng quần đảo hay mỗi thực thể có những vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa riêng. Cả hai cách nêu trên mà Trung Quốc sử dụng trong Công hàm năm 2019 và Công hàm năm 2020 đều nhằm mục tiêu giải thích có lợi cho Trung Quốc và nhằm không thực thi kết luận của phán quyết.

Trung Quốc vẫn tiếp tục cho rằng Toà trọng tài đã vượt quá thẩm quyền (*ultra vires*) vì vậy phán quyết là không công bằng và bất hợp pháp. Ngoài lập trường ba không (không tham gia, không chấp nhận thẩm quyền của Toà, không công nhận phán quyết), Công hàm năm 2020 đã đưa ra thêm

(31). White Paper on the Hoang Sa (Paracel) and Truong Sa (Spratly) Islands, Republic of Vietnam Ministry of Foreign Affairs Saigon, 1975, p. 3, file:///C:/Users/ADFMIN/Desktop/lpbcta_1975_vietnam%20claims%20of%20spratlys%20part%201_002.pdf. Theo tài liệu này (và được các sách trắng Việt Nam về Hoàng Sa, Trường Sa năm 1979, 1981, 1988 trích dẫn), quần đảo Hoàng Sa nằm ở vĩ độ 111 - 113 E và kinh độ 15045' - 17015' N, có diện tích 16-18.000 km² trong khi tổng số diện tích đảo chưa đến 10 km².

“không chấp nhận bất kì yêu sách hoặc hành động nào trên cơ sở phán quyết”. Trung Quốc thể hiện lập trường ngăn cản không cho các nước khác sử dụng phán quyết. Nước này vẫn tiếp tục yêu sách phi lí rằng họ có các quyền lịch sử trong Biển Đông và các quyền này không bị các quyền phát sinh từ Công ước thay thế như phán quyết đã kết luận.⁽³²⁾ Công hàm năm 2020 còn cho rằng, Trung Quốc và Philippines đã đạt được đồng thuận (consensus) về các vấn đề liên quan đến phán quyết của Tòa trọng tài và đang quay về con đường duy nhất đúng để giải quyết tranh chấp là thông qua đàm phán và tham vấn song phương. Tuy nhiên, thoả thuận gần đây nhất của hai nước là Bản ghi nhớ về thúc đẩy hợp tác phát triển tài nguyên dầu khí trong vòng 12 tháng được kí tháng 11/2018 không đề cập thoả hiệp về các vấn đề liên quan đến phán quyết của Tòa trọng tài.⁽³³⁾ Bản ghi nhớ không đề cập phạm vi của Thoả thuận nhưng theo báo chí Philippines đây là khu vực biển Tây Philippines và hai bên cũng cam kết rằng

(32). Phán quyết Biển Đông (Philippines v. Trung Quốc), Quyết định của Tòa trọng tài về nội dung vụ việc, 12/7/2016, para. 262 p. 111, <https://pcacases.com/web/sendAttach/2086>, truy cập 15/4/2020. Nguyên văn: “Accordingly, upon China’s accession to the Convention and its entry into force, any historic rights that China may have had to the living and non-living resources within the ‘nine-dash line’ were superseded, as a matter of law and as between the Philippines and China, by the limits of the maritime zones provided for by the Convention”.

(33). Pia Ranada, DOCUMENT: Oil, gas development deal between Philippines, China, *Rappler*, November 26, 2018, <https://www.rappler.com/nation/217559-memorandum-understanding-philippines-china-oil-gas-development-deal>, truy cập 15/4/2020.

Bản ghi nhớ không có tính pháp lí bắt buộc.⁽³⁴⁾ Các cuộc thảo luận sẽ không ảnh hưởng đến lập trường pháp lí mỗi bên và cũng không tạo ra các quyền và nghĩa vụ theo luật quốc tế và luật quốc gia. Luận chứng “Trung Quốc và Philippines đạt được đồng thuận (consensus) về giải quyết các tranh chấp của họ tại Biển Đông” đã được đề cập tại Phần III (mục 73-91) trong Tài liệu lập trường của Trung Quốc năm 2016 và đã bị Tòa trọng tài bác bỏ. Trong Công hàm năm 2020, với mặc thoả hiệp về các vấn đề liên quan đến phán quyết của Tòa trọng tài, Trung Quốc gián tiếp cáo buộc Philippines không nhất quán và qua đó cố gắng làm vô hiệu Công hàm năm 2020 của Philippines. Trung Quốc đang tiếp tục chiến thuật mù mờ, tạo vấn đề mới để tạo thế có lợi mà chưa phải giải quyết tranh chấp.

Các hành động bất hợp pháp gần đây của Trung Quốc như đâm tàu cá Việt Nam ngày 02/4/2020, đưa tàu xua đuổi hoạt động thăm dò của Malaysia trong vùng đặc quyền kinh tế gần Vùng đệ trình chung Việt Nam-Malaysia trong tháng 4 - 5/2020, tuyên bố thành lập cái gọi là “quận Tây Sa” và “quận Nam Sa” ngày 18/4/2020⁽³⁵⁾ và công bố danh sách tên 80 thực thể chìm nằm trên vùng thềm lục địa Việt Nam ngày 19/4/2020⁽³⁶⁾

(34). Pia Ranada, tldd.

(35). China’s Sansha City establishes Xisha, Nansha districts in major administrative move, *CGTN* 18 April 2020, <https://news.cgtn.com/news/2020-04-18/China-s-Sansha-City-establishes-Xisha-Nansha-districts-PN5hyJkgFy/index.html>, truy cập 02/6/2020.

(36). Ministry of natural Resources of the People’s Republic of China, List of names in Chinese language, <https://www.gi.mnr.gov.vn>, truy cập 02/6/2020.

cho thấy Trung Quốc đang tìm mọi cách tăng cường sự hiện diện của mình trên Biển Đông mà không nhắc nhiều đến đường chín đoạn. Các hành động này được tiến hành trong lúc Hoa Kỳ và các nước đang dốc sức chống đại dịch Covid-19, Việt Nam đảm nhận vai trò chủ tịch ASEAN và thành viên không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc, Malaysia vừa thay Thủ tướng và Nội các, Philippines đang chống chọi với suy thoái kinh tế và bất ổn. Không loại trừ Trung Quốc sẽ triển khai vùng nhận diện phòng không (Air Defense Identification Zone - ADIZ) và vạch đường cơ sở quần đảo ở Trường Sa. Song các hành động của Trung Quốc ngày càng vấp phải sự phản ứng mạnh mẽ của các nước khác.

Quan điểm của Việt Nam

Khi Malaysia có bước đi đơn phương, người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam lên tiếng khẳng định Việt Nam có chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa và được hưởng đầy đủ chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán quốc gia đối với các vùng biển được xác định phù hợp với UNCLOS, đồng thời bảo lưu quyền chủ quyền đối với thềm lục địa mở rộng bên ngoài 200 hải lý trên Biển Đông như đã nêu trong công hàm gửi CLCS năm 2009.⁽³⁷⁾ Người phát ngôn Bộ Ngoại giao đã nhắc lại đầy đủ lập trường của Việt Nam trong Công hàm năm 2009. Đây là bước đi phù hợp của Việt Nam trong vị thế

Chủ tịch ASEAN năm 2020, đồng minh của Malaysia trong đấu tranh chống lại yêu sách đường chín đoạn vô lý của Trung Quốc và đủ để yêu cầu Malaysia dừng lại các hoạt động thăm dò đơn phương.⁽³⁸⁾ Việc Malaysia rút tàu West Capella ra khỏi khu vực đệ trình chung đã làm giảm căng thẳng không đáng có.

Công hàm năm 2020 của Việt Nam đã làm rõ hơn quan điểm của Việt Nam sau phán quyết. Việt Nam khẳng định UNCLOS là cơ sở pháp lý duy nhất, quy định toàn diện và triệt để về phạm vi quyền được hưởng vùng biển giữa Việt Nam và Trung Quốc. Khẳng định này thể hiện lập trường nhất quán của Việt Nam, đã nêu trong Công hàm ngày 06/8/1998⁽³⁹⁾ phản đối Điều 14 Luật về vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Trung Quốc năm 1998⁽⁴⁰⁾ và trong Công hàm của Trung Quốc ngày 07/5/2009, một lần nữa bác bỏ yêu sách đường chín đoạn và yêu sách quyền lịch sử ở Biển Đông. Việt Nam cho rằng vùng biển của các cấu trúc luôn nổi tại quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường

(37). Hùng Cường, *Việt Nam lên tiếng về bản đồ thềm lục địa Malaysia đệ trình lên Liên Hợp quốc*, <https://vov.vn/chinh-tri/viet-nam-len-tieng-ve-ban-do-them-luc-dia-malaysia-de-trinh-len-lhq-998828.vov>, truy cập 15/4/2020.

(38). Gyanna/Suriname Award in 2007, para. 407 <https://pcacases.com/web/sendAttach/902>, truy cập 15/4/2020, the Tribunal opined that any Article 83(3) violation usually required one side to commit physical damage. Thus, while oil drilling would violate this provision, mere seismic exploration would not.

(39). Công hàm 771/HC-98 ngày 06/8/1998 của Phái đoàn thường trực Việt Nam tại Liên Hợp quốc gửi Tổng Thư ký Liên Hợp quốc.

(40). Luật về vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Trung Quốc (Chinese Exclusive Economic Zone and Continental Shelf Act of 26 June 1998), http://www.un.org/Depts/los/LEGISLATIONANDTREATIES/PDFFILES/chn_1998_eez_act.pdf, truy cập 15/4/2020.

Sa phải được xác định phù hợp với Điều 121(3) Công ước. Tuyên bố này phù hợp với các khoản 1, 2 Điều 20 Luật Biển Việt Nam năm 2012. Khi tham gia đệ trình chung, Việt Nam đã mở rộng thêm lục địa từ đất liền và như vậy gián tiếp giả định đảo Trường Sa (đảo gần bờ nhất) không có thêm lục địa. Trong Công hàm năm 2014 gửi Toà trọng tài, Việt Nam công nhận Toà có thẩm quyền và thể hiện quan điểm không một thực thể nào mà Philippines nêu trong vụ kiện có thể có vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa riêng và có thể tạo ra danh nghĩa các vùng biển bên ngoài 12 hải lí.⁽⁴¹⁾ Tổng hợp các tuyên bố và sự kiện này có thể hiểu lập trường của Việt Nam ủng hộ phán quyết: không thực thể nào tại Trường Sa có vùng biển ngoài lãnh hải 12 hải lí. Quy chế pháp lí các thực thể ở Hoàng Sa sẽ được xem xét cụ thể phù hợp Điều 121(3) UNCLOS và Điều 20 Luật Biển Việt Nam năm 2012. Đảo thích hợp cho đời sống con người hoặc cho một đời sống kinh tế riêng thì có nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa. Đảo đá không thích hợp cho đời sống con người hoặc cho

một đời sống kinh tế riêng thì không có vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa.

Công hàm năm 2020 của Việt Nam tiếp tục phản đối việc áp dụng phương pháp đường cơ sở quần đảo cho các nhóm đảo tại Biển Đông, bao gồm quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa. Không có đường cơ sở được vẽ bằng cách nối liền các điểm ngoài cùng của các cấu trúc xa nhất của các nhóm đảo này.⁽⁴²⁾ Việt Nam đã phản đối đường cơ sở Trung Quốc vẽ xung quanh quần đảo Hoàng Sa năm 1996 và tiếp tục đấu tranh để chiến thuật này không được áp dụng ở quần đảo Trường Sa. Các bãi ngầm hoặc cấu trúc lúc chìm lúc nổi không phải là đối tượng thụ đắc lãnh thổ và không có vùng biển riêng. Quan điểm này hoàn toàn phù hợp với các kết luận của phán quyết.

Quan điểm của Indonesia

Indonesia không phải là bên tranh chấp chủ quyền các đảo trong Biển Đông nhưng các vụ đụng độ tàu cá Trung Quốc với lực lượng chấp pháp biển của nước này và tham vọng của Trung Quốc mở rộng vùng biển từ đường chín đoạn hay cái gọi là Tứ Sa tạo nguy cơ chồng lấn không tránh khỏi lên các vùng biển xung quanh đảo Natura của Indonesia và đó là sự vi phạm nghiêm trọng các quy định của UNCLOS. Đây là lí do tại sao Indonesia kiên quyết phản đối đường chín đoạn của Trung Quốc trong cả hai cuộc chiến pháp lí 2009 và 2019 - 2020. Trong

(41). Phán quyết Biển Đông (Philippines v. Trung Quốc), Quyết định của Tòa trọng tài về thẩm quyền giải quyết vụ việc, 29/10/2015, paragraphs 47, 183, 184, and Viet Nam's Statement, Annex 468. <https://pcacases.com/web/sendAttach/2579>, truy cập 15/4/2020;

Yoshifumi Tanaka, *The South China Sea Arbitration: Toward an International Legal Order in the Oceans*, Bloomsbury Publishing, 2019, p. 27 - 28;

Carl Thayer, Vietnam Files Statement of Interest with the Permanent Court of Arbitration, cogitASIA, <https://www.cogitasia.com/vietnam-files-statement-of-interest-with-the-permanent-court-of-arbitration/>, truy cập 15/4/2020.

(42). United States "Straight Baseline Claim: China," (1996) Limits in the Seas, No. 117, US Department of State, Bureau of Oceans and Environmental and Scientific Affairs, <http://www.state.gov/documents/organization/57692.pdf>, truy cập 15/4/2020.

Công hàm ngày 26/5/2020, Indonesia một lần nữa khẳng định: “*Bản đồ đường chín đoạn ngụ ý yêu sách quyền lịch sử hoàn toàn thiếu cơ sở pháp lý quốc tế và làm đảo lộn UNCLOS. Ý kiến này đã được khẳng định bởi phán quyết ngày 12/7/2016 của Tòa trọng tài, theo đó mọi yêu sách quyền lịch sử mà Cộng hòa nhân dân Trung Hoa có thể đưa ra đối với các tài nguyên sinh vật và không sinh vật đều bị thay thế bởi các ranh giới biển được quy định bởi UNCLOS. Là một quốc gia thành viên, Indonesia luôn kêu gọi tôn trọng đầy đủ luật quốc tế, bao gồm các quy định của UNCLOS. Bằng công hàm này Indonesia tuyên bố rằng nước này không bị ràng buộc bởi bất kỳ hành vi vi phạm luật quốc tế nào, bao gồm cả UNCLOS*”.⁽⁴³⁾

Trung Quốc trong Công hàm ngày 02/6/2020 đã biến Indonesia từ một nước trung lập thành nước có tranh chấp biển trong Biển Đông. Ngoài việc khẳng định lại

yêu sách chủ quyền Nam hải chư đảo và phản bác thẩm quyền Tòa Trọng tài cũng như kết luận của Phán quyết Trọng tài, Trung Quốc lần đầu tiên chính thức phát biểu: “*Không có tranh chấp lãnh thổ giữa Trung Quốc và Indonesia ở Biển Đông. Tuy nhiên, Trung Quốc và Indonesia có các yêu sách chồng lấn quyền và lợi ích biển tại một số phần của Biển Đông*”.⁽⁴⁴⁾ Phát biểu này có thể đưa Indonesia vào danh sách các nước tích cực phản đối lập trường không phù hợp với UNCLOS của Trung Quốc.

Quan điểm của Hoa Kỳ

Hoa Kỳ là nước duy nhất, cho đến thời điểm hiện nay, bên ngoài khu vực và không có tranh chấp tham gia vào cuộc chiến pháp lý công hàm 2.0. Ngày 01/6/2020, Trưởng Phái đoàn Hoa Kỳ tại Liên Hợp quốc, Đại sứ Kelly Craft đã gửi Công thư tới Tổng Thư kí Liên Hợp quốc để thể hiện lập trường của Hoa Kỳ đối với Công hàm của Trung Quốc ngày 12/12/2019 về việc Malaysia mở rộng thềm lục địa.⁽⁴⁵⁾ Hoa Kỳ không bình luận về Công hàm ngày 12/12/2019 của Malaysia có thể vì các lý do: 1) Hoa Kỳ không phải là thành viên của UNCLOS, trong khi vấn đề xác định ranh giới ngoài của thềm lục địa là một quy định điều ước quốc tế không phải tập quán quốc tế; 2) Hành vi đệ trình thềm lục địa mở rộng của Malaysia là bình thường theo quy định của UNCLOS và Hội nghị

(43). Công hàm số 126/POL-703/V/20 của Phái đoàn thường trực Indonesia tại Liên Hợp quốc ngày 26/5/2020 (Indonesia's Note No. 126/POL-703/V/20 of May 26th 2020, https://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/mys_12_12_2019/2020_05_26_IDN_NV_UN_001_English.pdf). Nguyên văn: “Indonesia reiterates that the Nine-Dash Line map implying historic rights claim clearly lacks international legal basis and is tantamount to upset UNCLOS 1982. This view has also been confirmed by the Award of 12 July 2016 by the Tribunal that any historic rights that the People's Republic of China may have had to the living and non-living resources were superseded by the limits of the maritime zones provided for by UNCLOS 1982. As a State Party to UNCLOS 1982, Indonesia has consistently called for the full compliance toward international law, including UNCLOS 1982. Indonesia hereby declares that it is not bound by any claims made in contravention to international law, including UNCLOS 1982”.

(44). Công hàm số CML/46/2020 của Phái đoàn thường trực Cộng hòa nhân dân Trung Hoa tại Liên Hợp quốc ngày 02/6/2020, https://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/mys_12_12_2019/2020_06_02_CHN_NV_UN_eng.pdf, truy cập 02/6/2020.

(45). Công thư của Hoa Kỳ lưu hành tại Liên Hợp quốc ngày 01/6/2020, <https://t.co/xibjnjE23I?ssr=true>

thành viên UNCLOS, còn nội dung yêu sách ranh giới thềm lục địa mở rộng đó có được chấp nhận hay không thuộc thẩm quyền khuyến cáo của CLCS.

Lập trường của Hoa Kỳ về các yêu sách của Trung Quốc là nhất quán. Lập trường này được thể hiện rõ trong Tuyên bố của Hoa Kỳ ngày 28/12/2016 nhận xét về 3 vấn kiện mà Trung Quốc công bố ngày 12 - 13/6/2016 để phản đối Phán quyết Trọng tài Biển Đông. Hoa Kỳ phản đối Trung Quốc về yêu sách quyền lịch sử. Hoa Kỳ cho rằng, căn cứ vào các điều khoản của UNCLOS, bao gồm các điều 5, 7, 46 và 47, Trung Quốc không thể vẽ đường cơ sở thẳng hay đường cơ sở quần đảo cho Pratas (Đông Sa), Macclesfield (Trung Sa), Hoàng Sa, Trường Sa và bãi cạn Hoàng Nham. Tương tự, yêu sách của Trung Quốc về Nam hải chư đảo nhằm nhóm tất cả các đảo rải rác ở Biển Đông thành thực thể chung để thiết lập các vùng nước nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp, đặc quyền kinh tế và thềm lục địa là phi pháp. Hoa Kỳ cũng cho rằng, các thực thể tại Biển Đông không phải là đảo theo nghĩa của Điều 121(1) UNCLOS và bãi ngầm Macclesfield không phải là đối tượng của yêu sách chủ quyền.⁽⁴⁶⁾

Công thư ngày 01/6/2020 của Trưởng Phái đoàn thường trực Hoa Kỳ tại Liên Hợp quốc, mặc dù đề cập tương tự như nội dung Tuyên bố ngày 28/12/2016 nhưng có một số

điểm đáng chú ý. *Thứ nhất*, Công thư thể hiện rõ sự ủng hộ và khẳng định tầm quan trọng của Phán quyết. Hoa Kỳ khẳng định các lập trường của mình hoàn toàn nhất quán với các quyết định của Tòa Trọng tài. *Thứ hai*, Hoa Kỳ yêu cầu mạnh mẽ Trung Quốc đưa ra các yêu sách biển phải phù hợp với luật quốc tế như đã được quy định trong UNCLOS, phải tuân thủ Phán quyết và chấm dứt các hành động khiêu khích ở Biển Đông. *Thứ ba*, Hoa Kỳ nêu rõ các yêu sách của Trung Quốc can thiệp một cách bất hợp pháp các quyền tự do biển cả mà Hoa Kỳ và các nước khác được hưởng; vì vậy Hoa Kỳ phải có trách nhiệm lên tiếng phản đối chính thức. *Thứ tư*, Công thư nhấn mạnh chỉ Điều 5 của UNCLOS mới được áp dụng cho các thực thể nổi ở Trường Sa, tức chỉ đường cơ sở thông thường mới được áp dụng. Điều này có được là do kết luận của Phán quyết: các thực thể tại Trường Sa chỉ là đá và không phải là đảo. Đường cơ sở thẳng chỉ được áp dụng khi bờ biển đất liền (đảo) quanh co và khúc khuỷu hoặc khi có một chuỗi đảo chạy qua không cách xa bờ biển hoặc khi có một đồng bằng châu thổ cực kì không ổn định. Cả ba trường hợp này đều không hiện diện đối với các đá của Trường Sa. *Thứ năm*, ngoài Macclesfield, Hoa Kỳ còn kể thêm James Shoal là thực thể chìm hoàn toàn dưới mực nước biển, Mischief Reef (Đá Vành Khăn) và Second Thomas Shoal (Bãi Cỏ Mây) là các bãi cạn lúc chìm lúc nổi; do đó, những thực thể này không phải là đối tượng yêu sách chủ quyền và không thể tạo ra bất kì một vùng biển yêu sách nào. Đây đều là các thực thể mà Trung Quốc đã và đang định

(46). Tổng hợp thực tiễn của Hoa Kỳ về luật quốc tế năm 2016 (*Digest of United States Practice in International Law (2016)*), at 520 - 22, <https://www.state.gov/wp-content/uploads/2019/05/2016-Digest-United-States.pdf>, truy cập 03/6/2020.

thực hiện việc cải tạo đất, xây dựng các công trình quân sự kiên cố. *Thứ sáu*, Hoa Kỳ đồng thời nhắc lại các công hàm của Philippines, Việt Nam và Indonesia trước đó đều thể hiện cùng quan điểm đối với các yêu sách không phù hợp luật quốc tế của Trung Quốc. Cuối cùng, Đại sứ Hoa Kỳ đã sử dụng hình thức công thư (danh xưng ngôi thứ nhất) chứ không phải công hàm (note verbale - danh xưng ngôi thứ ba) để yêu cầu Tổng Thư kí Liên hợp Quốc lưu chuyển Công thư này không chỉ tới các nước thành viên Đại Hội đồng mà cả tới Hội đồng Bảo an. Bước đi này cho thấy Hoa Kỳ bắt đầu coi các yêu sách quá đáng, không phù hợp luật quốc tế, bao gồm UNCLOS, có thể tạo ra các tình thế đe dọa hoà bình và an ninh quốc tế và Hoa Kỳ với tư cách một thành viên thường trực của Hội đồng Bảo an có trách nhiệm đưa vấn đề vào chương trình nghị sự của Hội đồng Bảo an khi cần thiết. Bước đi này được tiến hành một ngày ngay sau khi Hoa Kỳ và Philippines đạt được thoả thuận tạm dừng hiệu lực thực thi Thoả thuận hai bên về xử lý việc thăm viếng các lực lượng Hoa Kỳ ở Philippines.⁽⁴⁷⁾

Giải quyết tranh chấp

Trong đệ trình năm 2019, Malaysia cũng lường trước sẽ có những vùng danh nghĩa chồng lấn đối với yêu sách thêm lục địa ngoài 200 hải lí này.⁽⁴⁸⁾ Yêu sách này không

thể tránh khỏi chồng lấn lên thêm lục địa của một số thực thể ở Hoàng Sa (nếu đáp ứng được các tiêu chuẩn của Điều 121(3) của UNCLOS). Nó cũng chồng lấn lên khả năng thêm lục địa mở rộng từ lãnh thổ chính mà Việt Nam và Philippines đã tuyên bố bảo lưu. Trong khi đệ trình chung năm 2009 với mục tiêu củng cố yêu sách thêm lục địa của Malaysia chỉ giới hạn ở khu vực phía Nam Biển Đông, thì đệ trình năm 2019 đã đưa tranh chấp vào khu vực trung tâm và phía Bắc của Biển Đông.

Trong đệ trình chung và Công hàm năm 2009, Việt Nam và Malaysia kêu gọi Philippines cùng tham gia. Hai nước cũng thông báo trước cho Trung Quốc về quyết định của mình. Trung Quốc và Philippines yêu cầu CLCS không xem xét và không thể hiện mong muốn đàm phán. Trong Công hàm năm 2020, Trung Quốc yêu cầu Philippines quay trở lại sử dụng đàm phán và tham vấn song phương. Phản ứng của các nước liên quan là điều mà CLCS phải tính đến theo Điều 5(a) Phụ lục I Quy chế nội bộ của Ủy ban ranh giới thêm lục địa.⁽⁴⁹⁾ Trong khi quy chế pháp lí các thực thể Trường Sa theo kết

28_MYS_ES_DOC_001_secured.pdf, truy cập 15/4/2020.

(49). CLCS/40/Rev.1 Rules of Procedure of the Commission on the Limits of the Continental Shelf, para.5 (a), p. 22, <https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/N08/309/23/PDF/N0830923.pdf?OpenElement>, truy cập 15/4/2020: “In cases where a land or maritime dispute exists, the Commission shall not consider and qualify a submission made by any of the States concerned in the dispute. However, the Commission may consider one or more submissions in the areas under dispute with prior consent given by all States that are parties to such a dispute”.

(47). <https://www.cnnphilippines.com/news/2020/6/2/locsin-VFA-termination-suspension-.html>, truy cập 03/6/2020.

(48). Malaysian Partial Submission to the Commission on the Limits of the Continental Shelf, Executive Summary 2019, para. 4.2, https://www.un.org/Depts/los/clcs_new/submissions_files/mys85_2019/201711

luận của Toà trọng tài đã giảm đáng kể sự tồn tại các tranh chấp biển trong khu vực phía Nam thì quy chế pháp lí của Hoàng Sa lại không được điều chỉnh bởi phán quyết. CLCS có thể xem xét đệ trình của Malaysia nếu có được sự đồng thuận của tất cả các nước là các bên có tranh chấp. Sẽ cần thêm thời gian cho những cuộc đàm phán. Đệ trình của Malaysia không hi vọng có ngay một bản kiến nghị của CLCS về ranh giới thêm lục địa mở rộng. Nó có ý nghĩa mở rộng chiến lược, tấn công Trung Quốc bằng chính “trò chơi” của họ. Đó là sử dụng chiến tranh pháp lí để giải quyết các tranh chấp trên Biển Đông.⁽⁵⁰⁾ Các nước buộc phải thể hiện rõ lập trường, điều chỉnh thông qua đàm phán để đi đến giải pháp cuối cùng. Sự tham dự của một nhóm các nước chưa đủ để tạo ra sự thống nhất trong ASEAN nhưng cùng với thời gian nó sẽ có tác động đến lập trường của ASEAN về Biển Đông nhằm kiềm chế các xung đột tiềm tàng ở Biển Đông.

Kết luận

Đệ trình năm 2019 của Malaysia đã tạo ra cục diện mới trên Biển Đông. Hầu hết các nước liên quan, trừ Trung Quốc và Brunei, qua tuyên bố và hành động của mình đã thể hiện chấp nhận và ủng hộ các kết luận của Toà trọng tài năm 2016. Các nước đều cho rằng, các thực thể nổi ở Trường Sa chỉ có vùng biển 12 hải lí và các bãi cạn lúc chìm

lúc nổi ở Trường Sa không có vùng biển riêng, trừ phi chúng nằm trong khoảng cách 12 hải lí tính từ thực thể nổi và được công nhận là điểm cơ sở. Các nước đều bác bỏ khả năng toàn thể quần đảo Trường Sa được coi là thực thể duy nhất để áp dụng cách vẽ đường cơ sở quần đảo (Điều 47 UNCLOS). Không chỉ các nước có tranh chấp trong khu vực mà Hoa Kỳ, nước bên ngoài khu vực cũng đã lên tiếng để bảo vệ quyền tự do biển cả trong Biển Đông. Sau Công thư năm 2020 của Hoa Kỳ, khả năng nhiều nước khác cũng tham gia cuộc chiến pháp lí để bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình tại Biển Đông do UNCLOS mang lại và được Phán quyết Trọng tài Biển Đông giải thích rõ. Tranh chấp ở Biển Đông không chỉ giới hạn trong tranh chấp vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa mà đã chuyển sang giai đoạn mới tranh chấp thềm lục địa mở rộng, từ tranh chấp khu vực mở rộng ra thành vấn đề quốc tế. Tình thế đòi hỏi có sự đàm phán giữa các quốc gia cùng sự phối hợp của CLCS trong xem xét các hồ sơ đệ trình. Liệu CLCS có đóng vai trò nhất định trong cuộc chiến pháp lí về thềm lục địa mở rộng ở Biển Đông? Liệu đây có phải là bằng chứng mới về xu hướng sử dụng nhiều hơn các phương tiện pháp lí từ các quốc gia nhỏ để giải quyết tranh chấp? Việc yêu sách thềm lục địa mở rộng đặt ra vấn đề quản lí tài nguyên sinh vật vùng biển bên trên thềm lục địa đó. Nói cách khác, Biển Đông có thể có Biển cả bên ngoài các vùng đặc quyền kinh tế của các quốc gia ven biển. Song câu hỏi liệu có Vùng đáy biển - di sản chung của loài người ở giữa

(50). Panos Mourdoukoutas, “South China Sea: Malaysia, Indonesia and Vietnam Beat China At Its Own Gam”, *Forbes*, Jan 10, 2020, <https://www.forbes.com/sites/panosmourdoukoutas/2020/01/10/south-china-sea-malaysia-indonesia-and-vietnam-beat-china-at-its-own-game/#467f432241ef>, truy cập 15/4/2020.

Biển Đông vẫn để ngỏ. Để xác định Biển cả, các nước liên quan buộc phải đưa ra đường ranh giới đặc quyền kinh tế của mình được xác định phù hợp với UNCLOS. Quy chế pháp lý ở Biển Đông sẽ phụ thuộc nhiều vào cuộc chiến pháp lý đang được đẩy mạnh hơn là sử dụng và đe dọa sử dụng vũ lực. Điều này đòi hỏi đàm phán trên cơ sở thiện chí (*bonne fois*), tôn trọng các quyền lợi chính đáng được xác định phù hợp với UNCLOS và sự hợp tác của tất cả các bên./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Carl Thayer, Vietnam Files Statement of Interest with the Permanent Court of Arbitration, cogitASIA, <https://www.cogitasia.com/vietnam-files-statement-of-interest-with-the-permanent-court-of-arbitration/>
2. Le Thu Huong, “China’s Incursion in to Vietnam’s EEZ and lessons from the past”, *Asia Maritime Transparency Initiative (AMTI)*, <https://amti.csis.org/chinas-incursion-into-vietnams-eez-and-lessons-from-the-past/>
3. Julian Ku, Chris Mirasola, “The South China Sea and China’s “Four Sha” Claim: New Legal Theory, Same Bad Argument”, *Opinio Juris*, <https://www.lawfareblog.com/south-china-sea-and-chinas-four-sha-claim-new-legal-theory-same-bad-argument>; Li, Jianwei, and Pingping Chen, “Joint Development in the South China Sea: Is the Time Ripe?”, Vol. 22 (2016), *Asian Yearbook of International Law: Volume 22 (2016)*, edited by Seokwoo Lee et al., Brill, LEIDEN; BOSTON, 2019.
4. Pia Ranada, “DOCUMENT: Oil, gas development deal between Philippines, China”, *Rappler*, <https://www.rappler.com/nation/217559-memorandum-understanding-philippines-china-oil-gas-development-deal>
5. Panos Mourdoukoutas, “South China Sea: Malaysia, Indonesia and Vietnam Beat China At Its Own Gam”, *Forbes*, <https://www.forbes.com/sites/panosmourdoukoutas/2020/01/10/south-china-sea-malaysia-indonesia-and-vietnam-beat-china-at-its-own-game/#467f432241ef>
6. Robert C. Beckman & Tara Davenport, *CLCS submissions and claims in the South China Sea*, http://nghienquubiendong.vn/en/conferences-and-seminars-/second-international-workshop/608-clcs-submissions-and-claims-in-the-south-china-sea-by-robert-c-beckman-a-tara-davenport#_ftnref106
7. Nguyen Hong Thao & Ramses Amer, “Coastal States in the South China Sea and Submissions on the Outer Limits of the Continental Shelf”, *Ocean Development & International Law*, 42:3, 2011.
8. Victor Prescott and Clive Schofield, Undelimited Maritime Boundaries of the Asian Rim in the Pacific Ocean, *Maritime Briefing*, Volume 3 Number 1, p. 6, <https://www.dur.ac.uk/ibru/publications/download/?id=240>
9. Yoshifumi Tanaka, *The South China Sea Arbitration: Toward an International Legal Order in the Oceans*, Bloomsbury Publishing, 2019.